

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG VIỆT LỚP 3 HỌC KỲ II

A. PHẦN KIỂM TRA ĐỌC

Nội dung kiểm tra	Số câu, số điểm	Mức 1		Mức 2		Mức 3		Tổng
		TN	TL	TN	TL	TN	TL	
Độc hiểu	Số câu	4					2	6
	Câu số	1,2,3,5					4,6	
	Số điểm	2					2	4
Kiến thức tiếng việt	Số câu				3			3
	Câu số				7,8,9			
	Số điểm				2			2
Tổng	Số câu	4			3		2	9
	Số điểm	2			2		2	6

B. PHẦN KIỂM TRA VIẾT

TT	Chủ đề		Mức 1		Mức 2		Mức 3		Tổng
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Bài viết 1	Số câu				1			1
		Câu số				1			
		Số điểm				4			4
2	Bài viết 2	Số câu						1	1
		Câu số						2	
		Số điểm						6	6
Tổng số câu					1		1	2	
Tổng số điểm					4		6	10	

Trường Tiểu học Hứa Tạo Họ và tên HS: Lớp:	ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II Năm học: 2024-2025 Môn: TIẾNG VIỆT LỚP 3 Ngày kiểm tra: / /2025	GT ký
--	--	------------------------

Điểm	Lời nhận xét của giáo viên

ĐỀ BÀI

I. Đọc thành tiếng: (4 điểm)

- GV cho học sinh bắt thăm đọc một đoạn văn bản trong các phiếu đọc. Đảm bảo đọc đúng tốc độ, thời gian 3 – 5 phút/ HS.
- Dựa vào nội dung bài đọc, GV đặt câu hỏi để học sinh trả lời.

II. Đọc thầm và làm bài tập: (6 điểm)

CHUYỆN TRONG VƯỜN

Cây hoa giấy và cây táo con cùng sống trong một khu vườn. Mùa xuân đến, cây hoa giấy đâm chồi, nảy lộc. Hàng trăm bông hoa giấy nở đỏ rực cả một góc vườn. Còn cây táo thì vẫn đứng lặng lẽ, thân cành trơ trụi, nứt nẻ. Cây hoa giấy nói:

- Táo ơi! Cậu đã làm xấu khu vườn này. Cậu nên đi khỏi nơi đây để lấy chỗ cho tớ trồng hoa.

Cây táo con vẫn nép mình, im lặng. Ít lâu sau, nó bắt đầu mọc những chiếc lá tròn, bóng láng. Rồi cây táo nở hoa, mùi thơm thoảng nhẹ trong gió. Thoảng chốc, hoa tàn và kết thành những quả táo nhỏ màu xanh. Đầu mùa thu, những quả táo to, chín vàng. Một hôm, hai ông cháu chủ vườn đi dạo. Ông với tay trảy cho cháu mấy quả táo. Cô bé ăn và luôn miệng khen ngon. Cây hoa giấy buồn khi thấy không ai để ý đến mình. Cây táo nghiêng tán lá xanh, thầm thì an ủi bạn :

- Bạn đừng buồn! Hai chúng ta mỗi người một việc. Tôi dâng trái ngon để mọi người thưởng thức. Còn bạn thì cho sắc hoa và bóng mát.

Giờ thì cây hoa giấy đã hiểu.

(Theo Thành Tuấn)

Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng:

Câu 1(0,5 điểm): Câu văn nào miêu tả vẻ đẹp của cây hoa giấy?

- Mùa xuân đến, cây hoa giấy đâm chồi, nảy lộc.
- Mưa phùn làm cho lá cây xanh mượt, tốt tươi.
- Hàng trăm bông hoa giấy nở đỏ rực cả một góc vườn.

Câu 2(0,5 điểm): Mùa xuân, cây táo như thế nào?

- Thân cành trơ trụi, nứt nẻ.
- Đâm chồi, nảy những chiếc lá hiếm hoi.

C. Nở ra những bông hoa có mùi thơm nhẹ.

Câu 3(0,5 điểm): *Cây hoa giấy đã nói gì với cây táo sau khi thấy vẻ ngoài của cây táo?*

A. Cậu đã làm cho khu vườn thêm tươi đẹp.

B. Cậu làm xấu khu vườn, đi chỗ khác cho tở nở hoa.

C. Cậu làm cho khu vườn thêm chật hẹp.

Câu 4(1 điểm): *Viết 1 – 2 câu nêu suy nghĩ của em về hành động, việc làm của cây táo?*

.....
.....
.....

Câu 5(0,5 điểm): *Sau khi thấy hai ông cháu không để ý gì đến mình, cây hoa giấy đã cảm thấy như thế nào?*

A. Nó cảm thấy vui vẻ.

B. Nó cảm thấy buồn bã.

C. Nó cảm thấy lo lắng.

Câu 6(1 điểm): *Em rút ra bài học gì cho mình từ câu chuyện trên?*

.....
.....
.....

Câu 7(0,5 điểm): *Tìm một cặp từ ngữ có nghĩa giống nhau trong bài đọc.*

.....
.....

Câu 8(0,5 điểm): *Chỉ ra các câu khiến được sử dụng trong bài đọc.*

.....
.....
.....

Câu 9(1 điểm): *Chọn dấu hai chấm hoặc dấu phẩy thay cho ô vuông trong đoạn văn dưới đây.*

Trong vườn hoa nhà bà em bà trồng rất nhiều loại hoa như hoa giấy hoa hồng hoa mai hoa mười giờ hoa huệ...Ngoài ra bà còn trồng thêm một vài cây ăn quả cây táo cây ổi cây na và cây mít.

Phần II: Tập làm văn (6 điểm): Viết đoạn văn ngắn (8 – 10 câu) nêu tình cảm, cảm xúc của em về một cảnh đẹp của quê hương, đất nước.

Gợi ý:

- Tên cảnh đẹp quê hương, đất nước.
- Giới thiệu bao quát cảnh đẹp.
- Nêu đặc điểm nổi bật của cảnh đẹp.
- Nêu cảm nghĩ của em về cảnh đẹp đó.

A large grid of dotted lines for writing, consisting of 20 columns and 20 rows of small squares. The grid is intended for students to write their response to the writing prompt.

Mênh mông mùa nước nổi

Những chuyền đò ngang sang sông dập dềnh, sóng sánh, xô nước tràn vào đồng. Những chiếc xuồng con bắt đầu ra đồng đi giăng câu, thả lưới. Những bụi bông điên điên vàng rực rỡ nghiêng nhánh khi chiếc xuồng đi qua, như mời gọi ai đó vươn tay tuốt hái, như để sẻ chia thêm một món ăn đậm đà hương vị mùa nước nổi.

(Trần Tùng Chinh)

Đáp án môn Tiếng Việt

I. Phần đọc hiểu

Câu 1(0,5 điểm): Câu văn nào miêu tả vẻ đẹp của cây hoa giấy?

Đáp án C. Hàng trăm bông hoa giấy nở đỏ rực cả một góc vườn.

Câu 2(0,5 điểm): Mùa xuân, cây táo như thế nào?

Đáp án A. Thân cành trơ trụi, nứt nẻ.

Câu 3(0,5 điểm): Cây hoa giấy đã nói gì với cây táo sau khi thấy vẻ ngoài của cây táo?

Đáp án B. Cậu làm xấu khu vườn, đi chỗ khác cho tở nở hoa.

Câu 4(1 điểm): Viết 1 – 2 câu nêu suy nghĩ của em về hành động, việc làm của cây táo?

Học sinh viết theo cảm nhận: không đồng tình với hành động của cây táo

Câu 5(0,5 điểm): Sau khi thấy hai ông cháu không để ý gì đến mình, cây hoa giấy đã cảm thấy như thế nào?

Đáp án B. Nó cảm thấy buồn bã.

Câu 6(1 điểm): Em rút ra bài học gì cho mình từ câu chuyện trên?

Bài học: Không nên coi thường, khinh bỉ người khác vì mỗi người có những điểm mạnh khác nhau.

Câu 7(0,5 điểm): Tìm một cặp từ ngữ có nghĩa giống nhau trong bài đọc.

Cặp từ có nghĩa giống nhau là: lặng lẽ - im lặng;

Câu 8(0,5 điểm): Chỉ ra các câu khiến được sử dụng trong bài đọc.

Các câu khiến trong bài đọc là:

- Cậu nên đi khỏi nơi đây để lấy chỗ cho tở nở hoa.
- BẠN ĐỪNG BUỒN!

Câu 9(1 điểm): Chọn dấu hai chấm hoặc dấu phẩy thay cho ô vuông trong đoạn văn dưới đây.

Trong vườn hoa nhà bà em, bà trồng rất nhiều loại hoa như: hoa giấy, hoa hồng, hoa mai, hoa mười giờ, hoa huệ...Ngoài ra, bà còn trồng thêm một vài cây ăn quả: cây táo, cây ổi, cây na và cây mít.

II. Phần viết

1. Chính tả (4 điểm)

- Tốc độ đạt yêu cầu: 1 điểm
- Chữ viết rõ ràng, viết đúng chữ, cỡ chữ: 1 điểm
- Viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lỗi): 1 điểm
- Trình bày đúng quy định, sạch đẹp: 1 điểm
- Mắc quá 5 lỗi chính tả trong bài, mỗi trường hợp (kể cả viết thiếu hoặc thừa) trừ 0,25 đ/lỗi
- Nếu chữ viết không rõ ràng, sai độ cao, khoảng cách, kiểu chữ hoặc trình bày bản,... trừ toàn bài 0,25 điểm

2. Tập làm văn (6 điểm)

- Nội dung ý: (3 điểm)
- + HS viết được đoạn văn theo đúng yêu cầu
- + Phải có ít nhất 8-10 câu
- Kỹ năng: (3 điểm)
- + Điểm tối đa cho kỹ năng viết chữ, viết đúng chính tả: 1 điểm
- + Điểm đạt trôi chảy, đúng ngữ pháp: 1 điểm
- + Bài viết có sáng tạo: 1 điểm
- Tùy theo mức độ sai sót của bài viết, GV có thể chấm các mức điểm sao cho phù hợp